

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 118/QĐ-CDYTBM

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành đề án tuyển sinh năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng trường xin thông qua đề án tuyển sinh năm 2025 ngày 13 tháng 3 năm 2025;

Theo đề nghị của Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành đề án tuyển sinh năm 2025 (có đề án tuyển sinh kèm theo).

Điều 2. Ban Giám hiệu, Trường các Phòng/Khoa, Hội đồng tuyển sinh và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: HCTH, ĐT.



Đào Xuân Cơ

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số **118** /QĐ-CDYTBM ngày **28** tháng 3 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
- Địa chỉ:** Bệnh viện Bạch Mai, 78 Giải Phóng, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội
- Địa chỉ trang thông tin điện tử của Trường:** <https://bmmc.edu.vn/>
- Địa chỉ trang mạng xã hội của Trường:**
 - Facebook: <https://www.facebook.com/TruongCaoDangYteBachMai>
 - Zalo: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
 - Tiktok: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
 - Youtube: <https://youtube.com/@truongcaodangytebachmai?si=mnRNInILmAYgrpCV>
- Email:** caodangyte@bachmai.edu.vn
- Số điện thoại tư vấn tuyển sinh:** 0866366115 (liên hệ giờ hành chính)
- Loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Công lập
- Quyết định thành lập:** Số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai
- Giấy phép đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp:**
 - Số 17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018 của Tổng cục GDNN;
 - Số 17a/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 14/4/2019 của Tổng cục GDNN;
 - Số 17b/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 15/11/2023 của Tổng cục GDNN;
 - Số 17c/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 14/10/2024 của Tổng cục GDNN.
- Tình hình việc làm của sinh viên sau 01 năm tốt nghiệp (tốt nghiệp năm 2023)**

STT	Ngành	Trình độ	Chỉ tiêu	Số lượng trúng tuyển nhập học (2020)	Số SV tốt nghiệp (2023)	Tỷ lệ % số SV tốt nghiệp đã có việc làm
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	800	634	521	87,3% (theo khảo sát năm 2024 về sinh viên tốt nghiệp sau 01 năm)
2	Kỹ thuật hình ảnh Y học		50	32	30	
3	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học		50	35	27	
4	Kỹ thuật VLTL & PHCN		50	36	32	
	Tổng		950	737	610	

11. Thông tin về tuyển sinh 02 năm gần nhất

STT	Ngành	Trình độ	Năm 2023			Năm 2024		
			Chỉ tiêu	Số lượng trúng tuyển nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số lượng trúng tuyển nhập học	Điểm trúng tuyển
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	550	537	Học bạ: 30.0 THPT: 15.6	1000	1001	Học bạ: 30.45 THPT: 15.15
2	Kỹ thuật hình ảnh Y học		50	39	Học bạ: 31.8 THPT: 15.55	50	49	Học bạ: 30.8 THPT: 17.2
3	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học		70	47	Học bạ: 32.25 THPT: 19.15	50	55	Học bạ: 30.9 THPT: 16.45
4	Kỹ thuật VLTL &PHCN		50	59	Học bạ: 30.7 THPT: 18.8	100	117	Học bạ: 30.65 THPT: 16.35
5	Dược (TS từ năm 2024)		-	-		140	135	Học bạ: 30.45 THPT: 15.85
	Tổng		720	682		1340	1357	

12. Thông tin danh mục ngành được đào tạo

STT	Ngành	Trình độ	Quy mô tuyển sinh/năm	Số Giấy chứng nhận	Đơn vị cấp GCN
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	1000	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018 17c/2018/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 14/10/2024	Tổng cục GDNN, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Kỹ thuật hình ảnh Y học		75	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018	
3	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học		75	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018	
4	Kỹ thuật VLTL &PHCN		100	17/2018/GCNĐK-TCGDNN ngày 12/02/2018 17c/2018/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 14/10/2024	
5	Dược		140	17b/2018/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 15/11/2023	
6	Thư ký Y khoa	Sơ cấp	100	17a/2018/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 14/04/2019	
7	Hộ lý/Trợ giúp chăm sóc		100	17a/2018/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 14/04/2019	
8	Chăm sóc da		250	17c/2018/GCNĐKBS-TCGDNN ngày 14/10/2024	

13. Đường Link công bố Danh sách giảng viên giảng dạy các ngành

Danh sách Nhà giáo phụ trách và giảng dạy tại trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai

14. Đường Link công bố trang thiết bị tổ chức đào tạo

Danh sách Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

II. TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Mã ngành	Ngành	Chỉ tiêu
6720301	Điều dưỡng (trong đó có 140 chỉ tiêu dành cho chương trình chất lượng cao)	740
6720601	Kỹ thuật hình ảnh Y học	50
6720602	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	50
6720604	Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	100
6720201	Dược	140
	Tổng	1080

2. Phương thức tuyển sinh và phân bổ chỉ tiêu

Mã ngành	Ngành	Tổng	Phương thức		
			Xét điểm học bạ	Xét điểm thi TN THPT 2025	Xét điểm IELTS
	Phân bổ tỷ lệ	100%	70%	20%	10%
6720301	Điều dưỡng	740	518	148	74
6720601	Kỹ thuật hình ảnh Y học	50	35	10	5
6720602	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	50	35	10	5
6720604	Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	100	70	20	10
6720201	Dược	140	98	28	14
	Tổng	1080	756	216	108

*** Ghi chú:** Trong trường hợp số thí sinh trúng tuyển theo các phương thức xét tuyển điểm thi TN THPT 2025 và xét điểm IELTS không đủ nhà trường sẽ chuyển chỉ tiêu còn lại sang phương thức xét tuyển học bạ THPT.

3. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

Đã tốt nghiệp THPT/tương đương hoặc đang học lớp 12 năm học 2024-2025.

4. Phạm vi tuyển sinh: Cả nước

5. Phương thức tuyển sinh và ngưỡng đảm bảo đầu vào

5.1. Chương trình cơ bản

- Thí sinh lựa chọn 01 trong 03 phương thức sau:

5.1.1. Phương thức 1: Xét điểm học bạ THPT

- Xét tổng điểm trung bình môn học cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12 của tổ hợp môn **Toán, môn Ngữ Văn** và một trong các môn tự chọn.
- Các môn học tự chọn bao gồm: **Ngoại ngữ** (nếu học sinh học theo chương trình giáo dục THPT mới sẽ lấy môn Ngoại ngữ 1) hoặc **Vật lý** hoặc **Hoá học** hoặc **Sinh học**. Lưu ý các môn học tự chọn phải thống nhất trong tất cả các học kỳ/năm học xét tuyển.
- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào
 - + Tổng điểm xét tuyển ≥ 54.0 ;
 - + Điểm trung bình từng môn học xét tuyển ≥ 5.5 ;
 - + Hạnh kiểm xét tuyển (cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12) từ Khá trở lên.

5.1.2. Phương thức 2: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025

5.1.2.1. Khối xét tuyển

Đối với các ngành: Điều dưỡng; Kỹ thuật Hình ảnh Y học; Kỹ thuật Xét nghiệm Y học; Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng:	Đối với ngành Dược:
Thí sinh lựa chọn 01 trong 05 khối sau: - Khối A00: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Vật lý và Hóa học; - Khối A01: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Vật lý - Khối B00: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Hóa và Sinh học; - Khối D: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Văn; Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ khác trong kỳ thi TN THPT năm 2025).	Thí sinh lựa chọn 01 trong 05 khối sau - Khối A00: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Vật lý và Hóa học; - Khối A01: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Vật lý; - Khối B00: Tổ hợp môn thi Toán; Hóa và Sinh học; - Khối B08: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Sinh học; - Khối D07: Tổ hợp 03 môn thi Toán; Tiếng Anh và Hoá học

5.1.2.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào:

- Trung bình cộng các môn thi của khối thi đăng ký xét tuyển tối thiểu là 5.0 trở lên. Điểm mỗi môn thi trong khối thi đăng ký xét tuyển ≥ 3.0
- Hạnh kiểm cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12 từ Khá trở lên.

5.1.3. Phương thức 3: Xét điểm IELTS

- Thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.5 trở lên và Hạnh kiểm cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12 từ Khá trở lên.

5.1.4. Xét trúng tuyển

Hội đồng tuyển sinh xét tuyển căn cứ trên chỉ tiêu tuyển sinh của từng phương thức. Kết quả trúng tuyển được lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (bao gồm cả điểm ưu tiên).

5.2. Chương trình chất lượng cao, ngành Điều dưỡng

5.2.1. Điều kiện tuyển sinh

Thí sinh phải trúng tuyển ngành Điều dưỡng của kỳ xét tuyển năm 2025 và đạt các tiêu chí cụ thể như sau:

5.2.1.1. Kết quả học tập ở bậc Trung học phổ thông

- Nếu xét học bạ THPT:

- + Tổng điểm trung bình môn học cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12 của tổ hợp môn **Toán, môn Ngữ Văn** và một trong các môn tự chọn: **Ngoại ngữ** (nếu học sinh học theo chương trình giáo dục THPT mới sẽ lấy môn Ngoại ngữ 1) hoặc **Vật lý** hoặc **Hoá học** hoặc **Sinh học**: **từ 63.0 điểm**
- + Điểm trung bình từng môn học xét tuyển ≥ 6.0 ; Hạnh kiểm xét tuyển (cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12) từ Khá trở lên.

- Nếu xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025:

- + Tổng điểm 3 môn xét tuyển theo tổ hợp khối thi từ 21.0 điểm; Điểm trung bình từng môn học xét tuyển ≥ 6.0
- + Hạnh kiểm xét tuyển (cả năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12) từ Khá trở lên.

5.2.1.2. Ngoại ngữ:

Có trình độ ngoại ngữ đầu vào tối thiểu đạt bậc 1/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương và tham gia bài kiểm tra đánh giá năng lực đầu vào môn Tiếng Anh của trường.

5.2.1.3. Học phí

Tự nguyện tham gia học, cam kết đóng học phí theo quy định của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai Bạch Mai đối với chương trình chất lượng cao (Theo mẫu đơn tại phụ lục 4).

5.2.1.4. Yêu cầu khác

Đạt yêu cầu vòng phỏng vấn của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai.

*** Ghi chú:** Thời gian tổ chức thu hồ sơ; lịch đánh giá năng lực Tiếng Anh đầu vào; lịch phỏng vấn, Trường sẽ thông báo cụ thể sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học năm 2025.

5.2.2. Xét trúng tuyển

- Hội đồng tuyển sinh xét tuyển căn cứ trên chỉ tiêu tuyển sinh, kết quả trúng tuyển của sinh viên nhập học năm 2025 và kết quả kiểm tra năng lực Tiếng Anh đầu vào; kết quả vòng phỏng vấn. Kết quả trúng tuyển được lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (bao gồm tổng điểm kết quả học tập ở bậc THPT và điểm năng lực Ngoại ngữ đầu vào).

6. Chính sách ưu tiên tuyển thẳng

Áp dụng theo khoản 2 phụ lục 01, Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Nếu còn thừa chỉ tiêu tuyển thẳng, HĐTS sẽ chuyển sang xét tuyển.

7. Tổ chức tuyển sinh

7.1. Thời gian tuyển sinh

Từ 31/3/2025 đến 16h30 ngày 08/8/2025. Căn cứ số lượng thí sinh trúng tuyển nhập học, Trường sẽ thông báo tuyển sinh đợt tiếp theo nếu chưa đủ chỉ tiêu.

7.2. Hình thức nhận đăng ký tuyển sinh

Nộp trực tiếp tại Trường hoặc qua đường bưu điện.

7.3. Địa điểm nộp hồ sơ

Hồ sơ nộp/gửi về: Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai (Phòng 105, tầng 1, nhà D3) trong Bệnh viện Bạch Mai, số 78 Đường Giải Phóng - Đống Đa - Hà Nội.

- Số điện thoại tư vấn tuyển sinh: 0866366115 (liên hệ giờ hành chính)
- Số điện thoại phòng Đào tạo: 0973326089 (liên hệ giờ hành chính)

Thí sinh lưu ý: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai **KHÔNG** bố trí điểm thu hồ sơ khác ngoài địa chỉ trên.

7.4. Hồ sơ xét tuyển

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển

- Phụ lục 1: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng học bạ THPT
- Phụ lục 2: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025
- Phụ lục 3: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm IELTS.

* Ghi chú: Thí sinh đăng ký phương thức xét tuyển nào thì khai phiếu đăng ký xét tuyển theo đúng phụ lục. Không giới hạn thí sinh đăng ký xét tuyển bằng nhiều phương thức.

(2) Học bạ THPT photo công chứng: có đầy đủ bảng điểm và hạnh kiểm của ít nhất của năm lớp 10; lớp 11 và học kỳ I lớp 12.

(3) Giấy tờ ưu tiên bản photo công chứng (nếu có): Giấy tờ minh chứng hưởng chế độ ưu tiên (Xem phụ lục 6 về đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh). Nếu thí sinh **KHÔNG** cung cấp đủ giấy tờ theo quy định sẽ **KHÔNG** được ưu tiên trong xét tuyển.

(4) Nếu thí sinh tốt nghiệp **TRƯỚC** năm 2025: Nộp thêm bằng tốt nghiệp THPT/trương đương (bản photo công chứng).

7.5. Lệ phí xét tuyển: (30.000 đồng/hồ sơ)

8. Các bước nộp hồ sơ: Thí sinh lựa chọn nộp hồ sơ theo 01 trong 02 hình thức sau:

8.1. Nộp hồ sơ trực tiếp tại trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai, nhà D3, Bệnh viện Bạch Mai.

- Nộp lệ phí xét tuyển tại phòng Hành chính tổng hợp (phòng 104, tầng 1)
- Thí sinh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tại mục 7.4; kèm biên lai thu tiền lệ phí xét tuyển, nộp hồ sơ xét tuyển tại: Phòng Đào tạo (phòng 105, tầng 1) hoặc phòng Hành chính tổng hợp (Phòng 104, tầng 1).

Chú ý: Thí sinh có thể **KHÔNG** cần chuẩn bị phiếu xét tuyển trước đó, Ban thư ký sẽ hướng dẫn điền online và in phiếu đã có đầy đủ thông tin cho thí sinh.

- Thời gian: Sáng từ 07h30 đến 12h00; Chiều từ 13h00 đến 16h30 theo giờ hành chính từ thứ Hai đến thứ Sáu trong thời gian nhận hồ sơ xét tuyển.

8.2. Nộp qua đường bưu điện

- Thí sinh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tại **mục 7.4**
- Nộp lệ phí xét tuyển (30.000 đồng) qua số tài khoản Bệnh viện Bạch Mai: 0541101652007, Ngân hàng TMCP Quân đội, chi nhánh Thăng Long, ghi rõ nội dung nộp tiền: họ và tên - ngày sinh - nộp LPTS2025 qua bưu điện.
- Gửi hồ sơ về địa chỉ: Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai, nhà D3, Bệnh viện Bạch Mai, số 78 Đường Giải Phóng, Đống Đa, Hà Nội. Điện thoại: 0973326089
- Thời gian: Thí sinh phải gửi hồ sơ xét tuyển trong thời gian tuyển sinh (*tính theo thời gian thí sinh gửi hồ sơ tại bưu điện*)
- Hội đồng tuyển sinh công bố công khai danh sách thí sinh nộp hồ sơ qua đường bưu điện. Thí sinh truy cập website <https://bmmc.edu.vn> để xem danh sách cập nhật hàng ngày.

9. Đối tượng đủ điều kiện nhập học

- Trúng tuyển khi xét tuyển.
- Tốt nghiệp THPT/tương đương (Minh chứng là Bằng tốt nghiệp THPT với thí sinh tốt nghiệp trước năm 2025, Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2025)

10. Ngày thông báo kết quả xét tuyển: Dự kiến 12/8/2025

11. Học phí

STT	Ngành	Trình độ	Học phí dự kiến/năm học (10 tháng)/sinh viên	Ghi chú
1	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Cao	23.400.000	Nhà trường thu học phí theo từng học kỳ
2	Kỹ thuật VLTL &PHCN	đẳng	23.400.000	
Đối với ngành được giảm 70% học phí theo quy định ngành học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.				
1	Điều dưỡng	Cao đẳng	7.020.000	
2	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học		7.020.000	
3	Dược		7.020.000	

12. Cơ hội việc làm

- Sinh viên được học và thực tập tại Bệnh viện Bạch Mai, được tham gia các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, tham dự các hội nghị, hội thảo chuyên đề, giao lưu với các giảng viên, sinh viên quốc tế.
- Sinh viên xếp loại tốt nghiệp GIỎI được ưu tiên xét tuyển dụng vào làm việc tại Bệnh viện Bạch Mai.
- Có cơ hội làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài nước.
- Đối với sinh viên tham gia chương trình chất lượng cao: ngoài các cơ hội giống chương trình cơ bản, sinh viên chất lượng cao được cấp bằng Cao đẳng Điều dưỡng chất lượng cao; được tham gia thực tập tại các Bệnh viện tiêu chuẩn quốc tế; tham gia học tập ngắn hạn tại các cơ sở giáo dục nước ngoài tại Thái Lan, Nhật Bản,...

III. TUYỂN SINH SƠ CẤP

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

STT	Ngành	Chỉ tiêu
1	Thư ký Y khoa	100
2	Hộ lý/Trợ giúp chăm sóc	100
3	Chăm sóc da	250
	Tổng	450

2. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

Người từ đủ 15 (mười lăm) tuổi trở lên, có trình độ học vấn từ THPT và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

3. Phạm vi tuyển sinh: cả nước

4. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển hồ sơ đầu vào

5. Tổ chức tuyển sinh

5.1. Thời gian tuyển sinh

- Từ 24/02/2025 – 31/12/2025. Nhận hồ sơ trong giờ hành chính từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (sáng từ 07h30 – 12h00; chiều từ 13h00 đến 16h30)
- Hội đồng tuyển sinh căn cứ số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển, khi đủ điều kiện mở lớp (từ 25 đến 30 học viên/lớp), Trường sẽ khai giảng lớp và tổ chức đào tạo theo kế hoạch.
- Các lớp tuyển sinh tiếp theo sẽ thực hiện thu hồ sơ đến khi đủ sĩ số mở lớp.

5.2. Hình thức nhận đăng ký tuyển sinh

Nộp trực tiếp tại Trường hoặc qua đường bưu điện.

5.3. Địa điểm nộp hồ sơ

Hồ sơ nộp/gửi về: Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai (Phòng 105, tầng 1, nhà D3) trong Bệnh viện Bạch Mai, số 78 Đường Giải Phóng - Đống Đa - Hà Nội.

- Số điện thoại tư vấn tuyển sinh: 0866366115 (liên hệ giờ hành chính)
- Số điện thoại phòng Đào tạo: 0973326089 (liên hệ giờ hành chính)

Thí sinh lưu ý: Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai **KHÔNG** bố trí điểm thu hồ sơ khác ngoài địa chỉ trên.

5.4. Hồ sơ tuyển sinh

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển: *Phụ lục 5: Phiếu đăng ký xét tuyển sơ cấp*
- (2) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THPT;
- (3) Giấy khám sức khỏe không quá 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;
- (4) Bản sao photo công chứng giấy tờ ưu tiên (nếu có)

5.5. Lệ phí xét tuyển: 30.000đ

Số tài khoản Bệnh viện Bạch Mai: 0541101652007, Ngân hàng TMCP Quân đội, chi nhánh Thăng Long. Nội dung nộp tiền ghi rõ: “Họ và tên - ngày sinh - nộp LPTS TKYK” hoặc “Họ và tên - ngày sinh - nộp LPTS TGCS hoặc “Họ và tên - ngày sinh - nộp LPTS CSD”

6. Thời gian, hình thức đào tạo, học phí

STT	Ngành	Thời gian	Hình thức đào tạo		Học phí dự kiến /khóa học/ học viên
			Lý thuyết	Thực hành	
1	Thư ký Y khoa	06 tháng	Ngoài giờ hành chính	Trong giờ hành chính	12.000.000
2	Hộ lý/Trợ giúp chăm sóc	03 tháng			6.000.000
3	Chăm sóc da	03 tháng			14.000.000

7. Cơ hội việc làm

- Học viên được học và thực tập tại Bệnh viện Bạch Mai.
- Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên được Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai cấp chứng chỉ sơ cấp theo quy định.
- Sau thời gian học tập, học viên đạt năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, kết quả học tập tốt, được xem tuyển dụng làm việc tại Bệnh viện Bạch Mai khi bệnh viện có nhu cầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Đào tạo đầu mối xây dựng kế hoạch chi tiết tuyển sinh; thông báo tuyển sinh; các quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, quyết định thành lập các ban giúp việc. Phối hợp với các Phòng/Khoa triển khai thực hiện và giám sát các nội dung công việc theo kế hoạch.
- Phòng Hành chính tổng hợp dự trù kinh phí và thực hiện thu phí xét tuyển, học phí và thanh toán kinh phí tuyển sinh theo quy định.
- Đoàn Thanh niên đầu mối xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động tư vấn tuyển sinh.
- Các Phòng/Khoa phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện theo các nhiệm vụ được phân công./



Đào Xuân Cơ

CÁC PHỤ LỤC

- Phụ lục 1: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng học bạ THPT
- Phụ lục 2: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2025
- Phụ lục 3: Phiếu đăng ký xét tuyển dành cho thí sinh xét tuyển bằng điểm IELTS.
- Phụ lục 4: Đơn đăng ký tham gia chương trình chất lượng cao
- Phụ lục 5: Phiếu đăng ký xét tuyển sơ cấp
- Phụ lục 6: Bản quy ước mã số các đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2025

10:10 31/03/2025
28/03/2025 19:28:22

31502_NGÔ TH KHÁNH LINH_10:10 31/03/2025
Hiệu trưởng ng tr ng AO XUÂN C a ky. 28/03/2025 19:28:22

31502_NGÔ TH KHÁNH LINH
Hiệu trưởng ng tr ng AO XUÂN C a ky. 28/03/2025 19:28:22

Y
ƯỜNG
ANG Y
GH M

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục I

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025
(Dùng cho Thí sinh đăng ký Xét điểm học bạ THPT)

Số hồ sơ:

HB.....
(Do ban thư ký ghi)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở đầu)

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)

– Năm lớp 10:

– Năm lớp 11:

– Năm lớp 12:

6. Khu vực ưu tiên (KV1; KV2-NT; KV2; KV3), Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn điền mã khu vực vào ô:

7. Thuộc đối tượng ưu tiên (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07): (ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương vào ô: (ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

9. Điện thoại liên hệ:

10. Email:

11. Facebook:

12. Họ và tên người nhận, địa chỉ nhận giấy báo nhập học khi trúng tuyển: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

SĐT người nhận:

Lưu ý: Thí sinh cần ghi rõ đầy đủ thông tin tại mục 12, Hội đồng tuyển sinh sẽ gửi giấy báo nhập học đến địa chỉ người nhận mà thí sinh khai)

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

13. Ngành đăng ký xét tuyển: Thí sinh ghi mã ngành, tên ngành theo thứ tự ưu tiên vào ô phía dưới

(Phần nội dung nào không đăng ký, yêu cầu Thí sinh gạch bỏ)

6720301: Điều dưỡng | 6720601: Kỹ thuật hình ảnh Y học | 6720602: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | 6720604: Kỹ thuật VLTL và PHCN | 6720201: Dược

Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành
1			4		
2			5		
3					

14. Điểm xét tuyển: Thí sinh ghi rõ điểm trung bình các môn; hạnh kiểm và tổng điểm xét tuyển vào ô dưới đây

Điểm trung bình	Năm học	Lớp 10 (Cả năm)	Lớp 11 (Cả năm)	Lớp 12 (Học kỳ I)	Tổng điểm	KIỂM ĐÓ, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)	
						Xác nhận kiểm đồ của Ban Thư ký	Xác nhận của Ban Thanh tra
DTB môn Toán						Lần 1	
DTB môn Văn							
DTB môn tự chọn (ghi rõ môn tự chọn)						Lần 2	
Hạnh kiểm							

15. Thí sinh có nguyện vọng ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN vào Chương trình Chất lượng cao ngành Điều dưỡng:

Thí sinh ghi rõ CÓ nếu tham gia, KHÔNG nếu không tham gia vào ô trống)

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

C. BỐ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2025		
2	Học bạ THPT photo công chứng		
3	Bản sao bằng Tốt nghiệp THPT (nếu tốt nghiệp trước năm 2025)		
4	Các giấy tờ ưu tiên/tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên) Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh		
	Tổng số khoản		

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số hồ sơ:

DTN.....
(Do ban thư ký ghi)

Phụ lục 2

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025
(Dựa vào kết quả thi Tốt nghiệp THPT NĂM 2025)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở đầu)

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)

– Năm lớp 10:.....

– Năm lớp 11:.....

– Năm lớp 12:.....

6. Khu vực ưu tiên (KV1; KV2-NT; KV2; KV3), Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn điền mã khu vực vào ô:

7. Thuộc đối tượng ưu tiên (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07): (ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương vào ô: (ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

9. Điện thoại liên hệ:.....

10. Email:.....

11. Tài khoản Facebook:.....

12. Họ và tên người nhận, địa chỉ nhận giấy báo nhập học khi trúng tuyển: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

SDT người nhận:.....

Lưu ý: Thí sinh cần ghi rõ đầy đủ thông tin tại mục 12. Hội đồng tuyển sinh sẽ gửi giấy báo nhập học đến địa chỉ người nhận mà thí sinh khai

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

13. Số báo danh:.....

14. Dự thi tại cụm thi:.....

15. Ngành đăng ký xét tuyển: Thí sinh ghi mã ngành, tên ngành theo thứ tự ưu tiên vào ô phía dưới

(Phần nội dung nào không đăng ký yêu cầu Thí sinh gạch bỏ)

6720301: Điều dưỡng | 6720601: Kỹ thuật hình ảnh Y học | 6720602: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | 6720604: Kỹ thuật VLTL và PHCN | 6720201: Dược

Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành
1			4		
2			5		
3					

16. Khối đăng ký xét tuyển: Thí sinh chọn 01 trong các khối xét tuyển theo ngành, ghi điểm theo thứ tự các bài thi/môn thi của khối đăng ký: (chú ý đăng ký khối theo ngành như sau)

Ngành:	Ngành
- Điều dưỡng	- Khối A00: Toán; Vật lý; Hóa học.
- KT HAYH	- Khối A01: Toán; Tiếng Anh; Vật lý
- KT XNYH	- Khối B00: Toán; Hóa, Sinh học.
- KT VLTL&PHCN	- Khối D01: Toán; Văn; Ngoại ngữ.
	- Khối A00: Toán; Vật lý; Hóa học.
	- Khối A01: Toán; Tiếng Anh; Vật lý
	- Khối B00: Toán; Hóa, Sinh học.
	- Khối B08: Toán; Tiếng Anh; Sinh học
	- Khối D07: Toán; Tiếng Anh; Hóa

Điểm và hạnh kiểm xét tuyển (ghi rõ khối vào)	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm	KIỂM ĐO, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)	
					Kiểm đo	Thanh tra
Khối thi TN THPT 2025					Lần 1	
Hạnh kiểm học bạ THPT	Lớp 10 (cả năm)	Lớp 11 (cả năm)	Lớp 12 (học kỳ I)		Lần 2	

12. Thí sinh có nguyện vọng ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN vào Chương trình Chất lượng cao ngành Điều dưỡng

Thí sinh ghi rõ CÓ nếu tham gia, KHÔNG nếu không tham gia vào ô trống

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

C. BỘ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2025		
2	Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời nếu xét kết quả thi TN THPT năm 2025		
3	Bản sao bằng Tốt nghiệp THPT (nếu tốt nghiệp trước năm 2025)		
	Các giấy tờ ưu tiên/tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên) Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh,....		

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số hồ sơ:

Phụ lục 3

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025
(Dùng cho Thí sinh đăng ký Xét điểm thi IELTS)

IELTS.....
(Đo ban thư ký ghi)

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở đầu)

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

5. Nơi học và tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh nơi trường đóng, mã trường vào ô)

Năm lớp 10:

Năm lớp 11:

Năm lớp 12:

6. Khu vực ưu tiên (KV1; KV2-NT; KV2; KV3), Trong 03 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn điền mã khu vực vào ô:

7. Thuộc đối tượng ưu tiên (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07): (ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống)

8. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương vào ô: (ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

9. Điện thoại liên hệ:

10. Email:

11. Facebook:

12. Họ và tên người nhận, địa chỉ nhận giấy báo nhập học khi trúng tuyển: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố))

SĐT người nhận:

Lưu ý: Thí sinh cần ghi rõ đầy đủ thông tin tại mục 12, HĐTS sẽ gửi giấy báo nhập học đến địa chỉ người nhận mà thí sinh khai)

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

13. Ngành đăng ký xét tuyển: Thí sinh ghi mã ngành, tên ngành theo thứ tự ưu tiên vào ô phía dưới

(Phần nội dung nào không đồng ý ký yêu cầu Thí sinh gạch bỏ)

6720301: Điều dưỡng | 6720601: Kỹ thuật hình ảnh Y học | 6720602: Kỹ thuật Xét nghiệm Y học | 6720604: Kỹ thuật VLTL và PHCN | 6720201: Dược

Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự ưu tiên ĐKXT	Mã ngành	Tên ngành
1			3		
2			4		
5					

14. Điểm xét tuyển: Thí sinh ghi rõ điểm thi IELTS và hạnh kiểm 5 kì vào ô dưới đây:

Năm học	Lớp 10 (cả năm)	Lớp 11 (cả năm)	Lớp 12 (học kỳ I)	KIỂM ĐO, THANH TRA (Thí sinh không ghi vào phần này)	
				Xác nhận kiểm đo của Ban Thư ký	Xác nhận của Ban Thanh tra
Hạnh kiểm				Lần 1	
Điểm thi IELTS		Đơn vị cấp chứng chỉ IELTS:		Lần 2	

15. Thí sinh có nguyện vọng ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN vào Chương trình Chất lượng cao ngành Điều dưỡng:

Thí sinh ghi rõ CÓ nếu tham gia, KHÔNG nếu không tham gia vào ô trống)

Tôi xin cam đoan những lời khai trong bản này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

C. BỘ HỒ SƠ GỒM:

STT	NỘI DUNG	Số lượng	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký tuyển sinh cao đẳng chính quy năm 2025		
2	Học bạ THPT photo công chứng		
3	Chứng chỉ IELTS		
4	Bản sao bằng Tốt nghiệp THPT (nếu tốt nghiệp trước năm 2025)		
5	Các giấy tờ ưu tiên/tuyển thẳng (nếu có, ghi rõ giấy tờ hưởng ưu tiên) Ví dụ: Giấy khai sinh xác nhận dân tộc; giấy chứng nhận con liệt sĩ; thương binh; bệnh binh,		
	Tổng số khoản		

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

Phụ lục 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG, CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;
- Phòng Đào tạo.

Tên em là:.....

Ngày sinh:.....

Số CMND/CCCD: Nơi cấp:.....

Số điện thoại: Email:.....

Địa chỉ liên hệ:

Đã xét tuyển ngành: Điều dưỡng, hệ cao đẳng chính quy năm 2025

Phương thức xét tuyển:.....(Học bạ THPT/Điểm thi TN)

Sau khi tìm hiểu kỹ Chương trình đào tạo Chất lượng cao ngành Điều dưỡng của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai, em có nguyện vọng và tự nguyện mong muốn được theo học chương trình chất lượng cao ngành Điều dưỡng và cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định của Trường./.

....., ngày tháng năm 2025

XÁC NHẬN CỦA GIA ĐÌNH THÍ SINH

Tên tôi là:.....

Là phụ huynh của thí sinh:

xác nhận đã tìm hiểu Chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Điều dưỡng của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai và đồng ý cho con tôi đăng ký Chương trình học như trên của Quý Trường./.

(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2025

SINH VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 5

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN SƠ CẤP NĂM 2025

Số hồ sơ:

SC.....

(Do ban thư ký ghi)

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Giới: Nữ ghi 1, Nam ghi 0 ☐

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

(nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày
Tháng
Năm

3. Dân tộc: (ghi bằng chữ vào đường kẻ chấm)

4. Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)

5. Cơ sở làm việc (nếu có): (ghi rõ đơn vị trực thuộc cơ sở làm việc)

6. Bằng cấp chuyên môn cao nhất (nếu có):

7. Điện thoại liên hệ:

8. Email:

9. Địa chỉ nhận giấy báo trúng tuyển: (ghi rõ họ và tên, địa chỉ người nhận)

10. Đăng ký xét tuyển: (Thí sinh đăng ký bằng cách tích X vào 01 trong 3 ngành)

☐ Thụ ký Y khoa

☐ Hộ lý trợ giúp chăm sóc

☐ Chăm sóc da

BỘ HỒ SƠ GỒM CÓ	Số lượng	Ghi chú
Phiếu đăng ký xét tuyển		
Bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp THPT		
Giấy khám sức khỏe không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ		
Bản sao có chứng thực giấy tờ ưu tiên (nếu có)		
Tổng số khoản		

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Cán bộ thu hồ sơ
(ký và ghi rõ họ và tên)

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ và tên)

**Phụ lục 6. BẢNG QUY ƯỚC MÃ SỐ CÁC ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN
TRONG TUYỂN SINH CAO ĐẲNG CHÍNH QUY NĂM 2025**

Nhóm Ưu tiên 1	
Đối tượng 01:	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình giảm nghèo bền vững theo quy định hiện hành.
Đối tượng 02:	Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
Đối tượng 03:	+ Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh"; + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; + Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định; + Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.
Đối tượng 04:	+ Con liệt sĩ; + Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; + Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; + Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên"; + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng lao động; + Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; + Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.
Nhóm Ưu tiên 2	
Đối tượng 05:	+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học; + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1; + Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.
Đối tượng 06:	+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01; + Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%; + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%; + Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại khoản 3, Điều 36 Pháp lệnh số 02/2020/PL-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng; + Con của người có công giúp đỡ cách mạng.
Đối tượng 07:	+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện; + Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; + Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.